

KẾ HOẠCH

Tuyên truyền về quản lý tài nguyên bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2024

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 08/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Công văn số 1263/BTNMT-VP ngày 29/02/2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc định hướng tuyên truyền, truyền thông về tài nguyên và môi trường năm 2024;

Căn cứ Kết luận số 1058-KL/TU ngày 04/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại cuộc làm việc với Ban cán sự Đảng Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác phát triển ngành Tài nguyên và Môi trường và các nội dung liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, môi trường;

Căn cứ Hướng dẫn số 97/HD-BTGTU ngày 02/01/2024 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn tuyên truyền về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 137/TTr-STNMT ngày 12/3/2024. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tuyên truyền về quản lý tài nguyên bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2024 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyên truyền sâu rộng, tạo sự thống nhất trong toàn xã hội về nhận thức, trách nhiệm và hành động trước tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai cực đoan, suy thoái tài nguyên thiên nhiên, ô nhiễm môi trường gia tăng đang là nguy cơ đe dọa nghiêm trọng sức khỏe, đời sống nhân dân và sự phát triển bền vững đất nước.

2. Thông qua tuyên truyền khẳng định sự đúng đắn trong chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; phát huy vai trò, trách

nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, đoàn thể các cấp cũng như các tổ chức, cá nhân và cộng đồng xã hội trong việc quản lý tài nguyên bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Công tác tuyên truyền cần tiến hành sâu rộng, thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo sát hợp với tình hình thực tế tại địa phương; lồng ghép với tuyên truyền chủ trương, chính sách pháp luật và tuyên truyền phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm thông tin chính xác, kịp thời với hình thức linh hoạt, sáng tạo, sinh động, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu; trong đó, khẳng định quản lý tài nguyên bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu được đặt ở vị trí trung tâm của các quyết định phát triển, là điều kiện, nền tảng, yếu tố tiên quyết cho sự phát triển kinh tế - xã hội bền vững của đất nước; làm rõ, phân tích những thách thức và tác động của ô nhiễm môi trường, suy thoái tài nguyên thiên nhiên đến sự phát triển của toàn nhân loại, của các quốc gia trong đó có Việt Nam; nhấn mạnh đến hậu quả và những tác động của biến đổi khí hậu, lãng phí tài nguyên và ô nhiễm môi trường gây ra như: hiện tượng thời tiết cực đoan, thiên tai, lũ lụt, hạn hán, xâm ngập mặn, cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm không khí, ô nhiễm nguồn nước, ô nhiễm tiếng ồn... làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sự phát triển của đất nước.

2. Quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, nhất là nội dung trong Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; Kết luận số 56-KL/TW ngày 23/8/2019 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; Kết luận số 02-KL/TW ngày 26/4/2016 của Ban Bí thư về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về bảo vệ môi trường trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; Chỉ thị số 42-CT/W ngày 24/3/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai; Luật Bảo vệ môi trường năm 2020; Luật Tài nguyên nước năm 2012; Luật Phòng chống thiên tai năm 2013; Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn 2050; Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 1676/QĐ-TTg về phê duyệt Quy hoạch tỉnh Sơn La thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 624/QĐ-UBND ngày 06/4/2021 của UBND

tỉnh Sơn La về việc phê duyệt Đề án nâng cao năng lực cho cán bộ quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Sơn La.

3. Những kết quả, thành tựu trong công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu ở Việt Nam thời gian qua như: các chương trình, chính sách, cơ chế, pháp luật về môi trường được Chính phủ ban hành, triển khai thực hiện đồng bộ từ Trung ương đến địa phương đã tạo sự thống nhất trong hành động, sự đồng thuận trong xã hội; công tác dự báo khí tượng thủy văn, cảnh báo thiên tai, biến đổi khí hậu ngày càng chủ động, góp phần giảm nhẹ thiệt hại; tài nguyên được đánh giá đầy đủ các giá trị, định giá, hạch toán trong nền kinh tế, được quản lý, khai thác một cách khoa học, tiết kiệm, hiệu quả, bền vững gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; thúc đẩy sử dụng nguồn năng lượng tái tạo, thân thiện với môi trường; công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, tình trạng ô nhiễm dần được khắc phục, chất lượng môi trường và điều kiện sống của người dân được cải thiện, hạn chế tác động do ô nhiễm môi trường đến sức khỏe của Nhân dân. Ngoài ra, cần tập trung tuyên truyền về những đề xuất, khuyến nghị giải pháp khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo, thúc đẩy phát triển mô hình kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, tăng trưởng xanh.

4. Khẳng định sự tích cực, chủ động của nước ta trong việc tham gia, đóng góp, thực hiện các cam kết quốc tế về biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường, như: Công ước chung của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu (UNFCCC) năm 1992, thỏa thuận Pa-ri năm 2016, cam kết của Việt Nam đưa mức phát thải ròng bằng “0” tại Hội nghị COP lần thứ 26, 27 và 28; các cam kết của ASEAN, Hiệp định thương mại tự do FTA và gần đây nhất là Hội nghị APEC 2023... Tuyên truyền đối ngoại, trao đổi thông tin, kinh nghiệm đối thoại chính sách với các nước trong thực hiện mục tiêu thiên niên kỷ, trong hợp tác quốc tế về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

5. Tuyên truyền và nhân rộng mô hình hay, thiết thực, hiệu quả trong các hoạt động, phong trào quần chúng bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu; trong đó, khẳng định việc duy trì thường xuyên và nhân rộng các mô hình tốt có ý nghĩa quan trọng trong hình thành nếp sống văn minh, có trách nhiệm với môi trường sống và sự phát triển bền vững; biểu dương gương người tốt việc tốt, điển hình tiên tiến; kịp thời phê phán, xử lý đúng quy định những hành vi vi phạm chính sách, pháp luật về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

6. Đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc, lợi dụng những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm kích động, chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Tổ chức tuyên truyền trên báo chí, phát thanh, truyền hình; Cổng thông tin điện tử tỉnh; Trang thông tin điện tử của các Sở, ban, ngành, Đoàn thể các cấp.
2. Tuyên truyền lồng ghép thông qua hội nghị báo cáo viên, tuyên truyền viên, sinh hoạt của Đảng, đoàn thể thường kỳ, qua tổ chức tọa đàm để thông tin, tuyên truyền, trao đổi, giải đáp thắc mắc, làm rõ hơn những nội dung về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.
3. Tuyên truyền thông qua bản tin nội bộ, các tài liệu, ấn phẩm, sách với nội dung phong phú, dễ hiểu, hướng đến nhiều đối tượng.
4. Tuyên truyền cổ động trực quan: Xây dựng các khẩu hiệu, panô tại các cửa ngõ đô thị, trục đường chính, khu hành chính, khu đô thị, khu công nghiệp, bệnh viện, trường học, ... qua hoạt động văn hóa - văn nghệ và tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động lớn trong Đảng và xã hội.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được đảm bảo trong phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị. Kinh phí đã giao tại Quyết định số 2689/QĐ-UBND ngày 11/12/2023 của UBND tỉnh Sơn La về việc giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2024. Đồng thời, kết hợp lồng ghép với các chương trình, kế hoạch có liên quan và tăng cường huy động các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

1.1. Chỉ đạo cơ quan ngành dọc các cấp bám sát thực tiễn, dự báo sớm tình trạng ô nhiễm môi trường có thể xảy ra nhất là tại đầu nguồn nước, khu dân cư khu công nghiệp, các khu vực sơ chế chế biến nông sản (*cà phê, sắn, dong riềng...*); từ đó chủ động, phối hợp chặt chẽ với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Sở Thông tin và Truyền thông cung cấp thông tin, tuyên truyền theo đúng tinh thần Quyết định số 238-QĐ/TW ngày 30/9/2020 của Ban Bí thư về ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan nhà nước cùng cấp trong việc thực thi pháp luật, triển khai kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết các vấn đề nổi cộm, Nhân dân quan tâm.

1.2. Tổ chức phát động hưởng ứng Chiến dịch làm cho Thế giới sạch hơn theo chủ đề năm 2024.

1.3. Chủ trì, phối hợp với UBND huyện Mộc Châu tổ chức mít tinh hưởng ứng Ngày môi trường thế giới 05/6 theo chủ đề năm 2024.

1.4. Chủ trì, phối hợp với UBND thành phố Sơn La tổ chức tuyên truyền công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt đã được quy định trong Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; phân loại rác tại nguồn trên địa bàn thành phố.

2. Sở Thông tin và Truyền thông

2.1. Chủ trì hướng dẫn các cơ quan báo chí, UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác thông tin, truyền thông về công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và các văn bản khác có liên quan.

2.2. Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác bảo vệ môi trường, quản lý tài nguyên và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu và các văn bản khác có liên quan.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

3.1. Chỉ đạo, hướng dẫn ngành văn hóa và thông tin các cấp thực hiện tốt các hoạt động tuyên truyền bằng nhiều hình thức phù hợp, thiết thực, hiệu quả nhất là tuyên truyền cổ động trực quan trên panô, áp phích, bảng điện tử; các chương trình văn hóa, văn nghệ các cuộc thi sáng tác về chủ đề phát triển kinh tế - xã hội, ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

3.2. Phát động phong trào giảm thiểu rác thải nhựa, phân loại rác tại nguồn tại các cơ sở lưu trú, khách sạn, nhà hàng tạo lối sống “xanh, sạch” trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

4.1. Nghiên cứu xây dựng tài liệu tuyên truyền theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tổ chức các hoạt động mang ý nghĩa thiết thực, góp phần giáo dục nâng cao kiến thức, nhận thức, trách nhiệm về thích ứng với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường cho học sinh, sinh viên của các cấp học, bậc học.

4.2. Phát động ít nhất 01 phong trào/hội thi (*sân khấu hóa*) về bảo vệ môi trường, giảm thiểu rác thải nhựa và phân loại rác tại nguồn trong ngành và tại các trường học, các trường Đại học, cao đẳng, các trường trung cấp chuyên nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh.

5. Sở Tài chính: Tham mưu, trình UBND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ Kế hoạch theo quy định.

6. Các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thành phố

6.1. Tiếp tục chỉ đạo tổ chức quán triệt, tuyên truyền tới cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường bằng hình thức phù hợp, nhất là chủ trương, chính sách được ban hành trong thời gian gần đây; phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, nhất là người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh gắn với quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

6.2. Chỉ đạo các đơn vị thường xuyên cung cấp thông tin cho các cơ quan thông tấn báo chí thực hiện tuyên truyền để định hướng dư luận xã hội, nhất là trước những vấn đề có tính “phức tạp”, “nhạy cảm”, từ đó ổn định tình hình tư tưởng; kịp thời đề xuất thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

7. Các cơ quan báo chí tỉnh và Công thông tin điện tử tỉnh

7.1. Đa dạng hóa các kênh thông tin, tuyên truyền quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu. Ngoài các kênh thông tin truyền thông, cần nghiêm cứu xây dựng các kênh, chương trình, chuyên mục truyền thông chuyên biệt, hiệu quả cho từng đối tượng khác nhau.

7.2. Tăng cường tin, bài biểu dương, khích lệ những tập thể, cá nhân tiêu biểu trong các hoạt động ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh hơn nữa việc đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch, xuyên tạc chủ trương, chính sách chống phá Đảng, Nhà nước.

8. Đề nghị Ban tuyên giáo Tỉnh ủy

8.1. Thường xuyên chỉ đạo, định hướng thông tin cho các cơ quan báo chí của tỉnh và Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường.

8.2. Tăng cường đấu tranh, phản bác những thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch lợi dụng những hạn chế, thiếu sót trong công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm kích động, chống phá Đảng, Nhà nước, chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh

9.1. Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tốt các hoạt động thông tin, tuyên truyền về quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu bằng hình thức phù hợp, chú trọng tuyên truyền thông tin qua sinh hoạt thường kỳ của tổ chức chính trị - xã hội; tích cực tham gia xây dựng và thực hiện quy ước, cam kết về bảo vệ môi trường và các mô hình tự quản về môi trường của cộng đồng dân cư.

9.2. Nắm chắc và sớm dự báo tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; vận động cán bộ đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các hoạt động, các phong trào, các cuộc vận động quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

10. Chế độ thông tin, báo cáo

10.1. Giao các Sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*thông qua Sở Tài nguyên và Môi trường*) **trước ngày 15/11/2024**. Trong quá trình thực hiện khó khăn, vướng mắc các cơ quan, đơn vị (*nếu có*) phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo về UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

10.2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, đôn đốc các đơn vị thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp, báo cáo kết quả với UBND tỉnh **trước ngày 30/12/2024**.

Trên đây là Kế hoạch tuyên truyền về quản lý tài nguyên bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2024. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị khẩn trương triển khai thực hiện../.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Các phòng: TH, KT - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT - Thiện 20 bản.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Ngọc Hậu